

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 220/1998/QĐ-
NHNN16

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành "Quy chế quản lý sử dụng SBNNET"

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Pháp lệnh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 23/5/1990;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 121/HĐBT ngày 15/8/1987 của Hội đồng Bộ trưởng nay là Chính phủ ban hành điều lệ bưu chính và viễn thông;

Căn cứ Nghị định 12/CP ngày 5/3/1997 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tạm thời về quản lý, thiết lập, sử dụng mạng INTERNET Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Quản lý và sử dụng SBVNET".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/08/1998. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh văn phòng Thống đốc, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, Ban điều hành và các thành viên của SBVNET chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

QUẢN LÝ SỬ DỤNG SBVNET

(Ban hành kèm theo Quyết định số 220/1998/QĐ-NHNN16

ngày 06 tháng 07 năm 1998 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. SBVNET có nghĩa là mạng máy tính diện rộng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, có tên viết tắt của hai tập hợp từ tiếng Anh (State Bank of Việt Nam - SBV & Wide Computer Network)

Điều 2. Phạm vi vật lý của SBVNET.

1. SBVNET gồm phần mạng nội bộ Intranet của Ngân hàng Nhà nước. Mạng được kết nối các mạng cục bộ (LAN) tại NHNN Trung ương, các chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố, các đơn vị trực thuộc NHNN để khai thác, sử dụng đáp ứng các yêu cầu thông tin thuộc các lĩnh vực: Tài chính, Tiền tệ và hoạt động Ngân hàng.

2. SBVNET có đường kết nối trực tiếp với INTERNET từ Trung tâm tin học NH thông qua mạng của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam để khai thác những thông tin và các dịch vụ được phép trên INTERNET.

3. SBVNET độc lập hoàn toàn về truy cập, khai thác và sử dụng thông tin với các mạng Thanh toán & bù trừ liên Ngân hàng, mạng Kế toán giao dịch tức thời, mạng Kế toán kho quỹ.

4. SBVNET có sự liên hệ và trao đổi dữ liệu tùy theo mức độ quản lý thông tin, nội dung thông tin cần khai thác của các mạng: Thông tin báo cáo thống kê, thông tin tín dụng và một số mạng máy tính khác theo quy định hiện hành của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Ban điều hành SBVNET được thành lập theo Quyết định số: .../1998/QĐ-TCCB ngày... tháng... năm 1998 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có quyền hạn và trách nhiệm cụ thể tại Chương II của Quy chế này.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm tin học Ngân hàng (TTTH) là người thường trực giải quyết những công việc của Ban điều hành SBVNET và trực tiếp chỉ đạo Trung tâm tin học Ngân hàng thực hiện theo đúng quyền hạn và trách nhiệm cụ thể tại Chương II của Quy chế này.

Điều 5. Các thành viên của SBVNET

Thành viên của SBVNET là người sử dụng tại trạm làm việc hay trên máy PC đầu cuối được nối với SBVNET. Mức độ ưu tiên thành viên truy cập SBVNET trước tiên dựa vào nhu cầu cần thiết thông tin và các loại thông tin.

1. Các thành viên thứ nhất:

Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước,

Các Thủ trưởng các Vụ, Cục, Ban thuộc NHNN Trung ương,

Các Giám đốc các Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố,

Các Giám đốc các Văn phòng đại diện của NHNN Việt Nam.

Ban điều hành SBVNET xem xét nhu cầu cụ thể của mỗi thành viên thứ nhất để quyết định việc kết nối với SBVNET và cấp giấy chứng nhận thành viên. Trường hợp, thành viên thứ nhất không phải là người sử dụng trực tiếp thì chỉ được uỷ quyền cho một thành viên thứ hai. Thành viên này phải có đủ các điều kiện như nêu tại điểm 2 trong điều này.

2. Các thành viên thứ hai:

Những người sử dụng có đủ các điều kiện sau:

- a. Là cán bộ, nhân viên hiện đang làm việc tại Ngân hàng Nhà nước Trung ương;
- b. Có đủ trình độ tin học để sử dụng trạm đầu cuối của SBVNET;
- c. Là người được Thủ trưởng đơn vị giao trách nhiệm sử dụng trạm làm việc kết nối SBVNET.
- d. Có giấy đề nghị của Thủ trưởng đơn vị xin tham gia thành viên SBVNET;
- e. Có giấy chứng nhận thành viên do Ban điều hành SBVNET cấp.

3. Các thành viên phụ.

Thành viên phụ là cán bộ, nhân viên Ngân hàng Nhà nước có nhu cầu sử dụng tại nhà, các Ngân hàng thương mại có nhu cầu sử dụng SBVNET. Ban điều hành SBVNET xem xét cấp giấy chấp nhận thành viên phụ trên cơ sở những thành viên này đáp ứng nhu cầu và điều kiện sử dụng SBVNET được quy định trong Quy chế.

Thành viên phụ phải có đủ các điều kiện sau:

- a. Có căn cứ pháp lý để đăng ký thành viên: Sổ hộ khẩu; Giấy chứng minh thư;
- b. Có đủ thiết bị đạt tiêu chuẩn kết nối SBVNET và người sử dụng đủ trình độ tin học để sử dụng trạm đầu cuối của SBVNET;
- c. Có hợp đồng kinh tế sử dụng SBVNET và chịu mức phí đối với thành viên phụ;
- d. Có giấy chứng nhận thành viên do Ban điều hành SBVNET cấp.